

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14, Luật số 56/2024/QH15;

Xét Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025; Báo cáo thẩm tra số 133/BC-KTNS ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số quy định về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp

“Sửa đổi, bổ sung định mức khoán chi thường xuyên ngân sách xã quy định tại khoản 1 Mục IV Phần B Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 01 tháng 7 năm 2025; cụ thể như sau:

1. Định mức khoán chi thường xuyên ngân sách xã, phường

1.1. Định mức khoán chi thường xuyên cho cán bộ, công chức; người hoạt động không chuyên trách xã, phường

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức
1	Cơ quan hành chính	Đồng/biên chế/năm	79.000.000
2	Các cơ quan điều hành chung (Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Cơ quan Ủy ban Mặt trận tổ quốc (bao gồm các tổ chức chính trị xã hội))	Đồng/biên chế/năm	94.000.000
3	Người hoạt động không chuyên trách	Đồng/người/năm	22.000.000

Trong đó:

a. Định mức phân bổ trên được tính theo biên chế được giao.

b. Định mức phân bổ nêu trên là cơ sở để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

c. Định mức phân bổ nêu trên đảm bảo kinh phí cho các nội dung chi sau:

- Các khoản chi hành chính phục vụ hoạt động thường xuyên bộ máy các cơ quan.

- Các khoản chi nghiệp vụ hằng năm: chi tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; chi quản lý ngành, lĩnh vực; chi thực hiện chỉ đạo, kiểm tra của ngành; chi công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, rà soát, xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật; chi ứng dụng công nghệ thông tin; chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính; xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng; thực hiện hoạt động sáng kiến cấp cơ sở; bồi dưỡng đối với cán bộ công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo; bồi dưỡng, cấp trang phục đối với trưởng bộ phận, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; kinh phí chỉnh lý tài liệu lưu trữ; hỗ trợ kinh phí hoạt động của Đảng (bao gồm kinh phí hỗ trợ mua báo, tạp chí của Đảng), đoàn thể và kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên khác của bộ máy.

- Các khoản kinh phí mua sắm, thay thế trang bị máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến của cơ quan, đơn vị theo định mức quy định; kinh phí mua sắm công cụ, dụng cụ; kinh phí bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa nhỏ, thường xuyên tài sản công.

d. Định mức phân bổ trên không bao gồm:

- Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chỉ tiêu biên chế được giao;

- Chi tiền lương, tiền công lao động, các khoản đóng góp theo lương (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn...) cho các đối tượng hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt;

- Kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định.

- Các khoản chi: Kinh phí đối ứng thực hiện các dự án theo phân cấp; thuê trụ sở; tổ chức đại hội, hội nghị ngành; hoạt động các Ban chỉ đạo, tổ công tác liên ngành; sử dụng xe ô tô chuyên dùng; mua ô tô, bảo dưỡng, sửa chữa vừa và lớn trụ sở; mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị; máy móc, thiết bị chuyên dùng; các khoản chi đặc thù mang tính chất riêng biệt, các nhiệm vụ chi đặc thù phát sinh không thường xuyên và các khoản chi khác không thuộc định mức phân bổ quy định tại điểm c nêu trên.

- Trợ cấp và các khoản đóng góp đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; trợ cấp cán bộ xã già yếu nghỉ việc ở xã, phường; chi thù lao Chủ tịch Hội đặc thù ở xã, phường.

1.2. Định mức phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên của các đối tượng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Định mức
1	Cơ quan hành chính	Đồng/lao động/năm	155.000.000
2	Các cơ quan điều hành chung (Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Cơ quan Ủy ban Mặt trận tổ quốc (bao gồm các tổ chức chính trị xã hội))	Đồng/lao động/năm	217.000.000

Định mức phân bổ nêu trên đảm bảo chi hoạt động và chi tiền lương, tiền công lao động, các khoản đóng góp theo lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn...) theo quy định cho các đối tượng lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ được cấp có thẩm quyền giao theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

1.3. Định mức phân bổ dự toán chi sử dụng phương tiện phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị: 134.000.000 đồng/năm/xe theo số lượng xe ô tô được phân bổ.

Định mức nêu trên bao gồm các khoản chi phí sử dụng xe phục vụ công tác chung bao gồm: xăng xe; bảo hiểm; sửa chữa, bảo dưỡng; chi phí khác phục vụ công tác sử dụng phương tiện.

Điều 2. Bãi bỏ một số nội dung tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 về phân cấp

nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách thành phố Hà Nội và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Bãi bỏ Phần A về định mức phân bổ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản phân cấp cho các quận, huyện, thị xã tại Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Bãi bỏ Mục III về định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cấp quận, huyện, thị xã tại Phần B Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp 26 thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội;
- Ủy Ban công tác ĐB của Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, DL và CNS TP Hà Nội;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn
Nguyễn Ngọc Tuấn